| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN LƯƠNG SƠN**<br>**TỈNH HÒA BÌNH** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 89/2023/QĐST-HNGĐ | *Lương Sơn, ngày 10 tháng 7 năm 2023* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 116/2023/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 6 năm 2023 giữa:

Nguyên đơn: Chị Mùi Thị B, sinh năm 1989.

HKTT: thôn Đ, xã N, huyện L, tỉnh Hòa Bình;

Bị đơn: Anh Nguyễn Như Q, sinh năm 1987.

HKTT: thôn Đ, xã N, huyện L, tỉnh Hòa Bình.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 và 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 6 năm 2023.

## XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 6 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:**

Nguyên đơn: Chị Mùi Thị B, sinh năm 1989.

HKTT: thôn Đ, xã N, huyện L, tỉnh Hòa Bình;

Bị đơn: Anh Nguyễn Như Q, sinh năm 1987.

HKTT: thôn Đ, xã N, huyện L, tỉnh Hòa Bình.

**2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:**

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Công nhận việc thuận tình ly hôn giữa chị Mùi Thị B và anh Nguyễn Như Q.

2.2. Về con chung: Anh Nguyễn Như Q trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cả hai con chung là Nguyễn Việt T, sinh ngày 21/4/2017 và Nguyễn Việt A, sinh ngày 04/11/2011. Anh Nguyễn Như Q chưa yêu cầu chị Mùi Thị B cấp dưỡng nuôi con.

Chị Mùi Thị B có quyền thăm nom con chung sau khi ly hôn không ai được cản trở và quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con chung theo quy định của pháp luật.

2.3. Về tài sản chung: Mùi Thị B và anh Nguyễn Như Q đều xác nhận là không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về công nợ chung: Không có.

2.5. Về án phí: Chị Mùi Thị B tự nguyện nộp toàn bộ 150.000 (*Một trăm năm mươi nghìn*) đồng án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn. Đối trừ vào số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp là 300.000 (*Ba trăm nghìn*) đồng theo biên lai số: 0005551 ngày 01 tháng 56năm 2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Lương Sơn, chị Mùi Thị B được hoàn trả lại 150.000 (*Một trăm năm mươi nghìn*) đồng.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***
- TAND tỉnh Hòa Bình;
- VKSND huyện Lương Sơn;
- Chi cục THADS huyện Lương Sơn;
- UBND xã Nhuận Trạch;
- Cổng thông tin TAND;
- Các đương sự;

Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Vũ Trường Giang**